

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ NGHỀ

Thông tin về lớp:

+ Số lượng trẻ: 22

+ Số giáo viên: 02

+ Họ và tên giáo viên: Lê Thị Thủy + Vi Thị Hồng Thúy

I. Thời gian thực hiện: 4 tuần, Từ ngày: Từ 25/11/2024 Đến 20/12/2024

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Trẻ được ăn một bữa chính và một bữa phụ. Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp.	- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: + <i>Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1230 - 1320 Kcal. Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal.</i> <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa.
MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).

MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Chuẩn bị đồ dùng vệ sinh cá nhân: xà phòng, khăn khô để lau tay, khăn mặt có ký hiệu của trẻ, - Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cách chải răng và kết hợp với gia đình để dạy trẻ, tuyên truyền cho phụ huynh không nên cho trẻ ăn quà vặt phòng bệnh răng miệng. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ. - Hướng dẫn trẻ vứt rác đúng nơi quy định, không vẽ bằn lên tường, bàn ghế.
MT4. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. Trẻ được theo dõi tiêm chủng. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...
MT5. Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: + Cân nặng: 14,1 -24,2 kg + Chiều cao: 100,7 – 119,2 cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 13,7 - 24,9 kg + Chiều cao: 99,9 – 118,9 cm	- Chế độ dinh dưỡng hợp lí đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm. - Cân đo: - Đối với trẻ bình thường, cân đo: 3 tháng/ lần. - Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi 1 lần/ tháng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.

*** Mục tiêu giáo dục .**

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
1. Phát triển thể chất:		
MT6: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ + Co duỗi chân	- Hoạt động thể dục sáng: Thực hiện các động tác: - Thể dục sáng: + Hô hấp: Hít vào thở ra. + Tay vai: Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. + Bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải. + Chân: Ngồi xổm, đứng lên, bật tách chụm chân.
MT9: Đi, chạy liên tục trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc) không chệch ra ngoài.	- Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc	- Hoạt động học: Thể dục. + VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc. - Hoạt động chơi: + TCVD: Cướp cờ.
MT17: Trễ thể hiện nhanh, mạnh, nhẹn khéo trong thực hiện bài tập ném xa và ném trúng đích ngang cách 1,5m	- Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m) - Ném xa bằng 2 tay	- Hoạt động học: Thể dục. + VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang.

		+ VĐCB: Ném xa bằng 2 tay. - Hoạt động chơi: + TCVD: Cáo và thỏ. + TCVD: Chuyển lương thực.
MT19: Phối hợp được các cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động.	- Xé, dán giấy. - Sử dụng kéo, bút.	- Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: Tô màu, xé, dán làm một số đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm biểu thị của một số nghề Vẽ, xé, dán hoa, quả tặng chú bộ đội.
MT26: Có một hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:	- Nhận biết trang phục theo thời tiết	- Hoạt động đón trẻ: Nhắc nhở trẻ trang phục theo thời tiết.
2. Phát triển nhận thức		
MT48: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi - Xếp xen kẽ	- Hoạt động học: LQV Toán. - Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi - Hoạt động chơi: + Trò chơi: sấu hạt .

MT47: Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm.	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	- Hoạt động học: LQV Toán. + Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm trong phạm vi 3 - Hoạt động chơi: + Trò chơi “ Thi xem đội nào nhanh”
MT49: Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn: dài hơn/ ngắn hơn: cao hơn/ thấp hơn: bằng nhau.	- So sánh hai đối tượng về kích thước + So sánh kích thước to hơn – nhỏ hơn hai đối tượng	- Hoạt động học: LQV Toán. + So sánh chiều rộng của 2 đối tượng. - Hoạt động chơi: + Trò chơi: Về đúng doanh trại.
MT50: Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	- Nhận biết, gọi tên các hình,hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế.	- Hoạt động học: LQV Toán. + Nhận biết hình tam giác, hình chữ nhật. - Hoạt động chơi: + Tìm về đúng nhà.

MT56: Trẻ kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh	- Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một nghề phổ biến	- Hoạt động học: KPKH. + Tìm hiểu một số nghề phổ biến quen thuộc. + Tìm hiểu về nghề sản xuất. + Tìm hiểu về nghề dịch vụ. - Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: Tô màu, vẽ, xé, dán làm đồ dùng dụng cụ, sản phẩm của nghề.
MT57: Trẻ có thể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, tết Trung thu ...qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Tên gọi, ý nghĩa một số ngày lễ hội trong năm	- Hoạt động học: KPXH. + Trò chuyện về ngày ngày thành lập QĐND VN 22/12. - Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: Vẽ, xé, dán hoa, quà tặng chủ bộ đội.
3. Phát triển ngôn ngữ		
MT68: Trẻ đọc thuộc bài thơ đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- Hoạt động học: Văn học. + Thơ: “Em làm thợ xây”. + Thơ “Chú giải phóng quân”. - Hoạt động chơi: + Chơi theo ý thích: Đọc thơ, kể chuyện về chủ đề.
MT72: Trẻ biết nói đủ nghe không nói lí nhí.	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	- Hoạt động học: Văn học. + Thơ: “Bé làm bao nhiêu nghề”.

MT73: Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	- Tiếp xúc với sách truyện - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	- Hoạt động chơi: + Góc học tập: Xem tranh truyện liên quan đến chủ đề; nghe đọc truyện tranh; đọc lại các bài thơ, ca dao, đồng dao đã học.
MT75: Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	- Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	- Hoạt động học: Văn học. + Thơ “ Ước mơ của bé” - Hoạt động chơi: HĐCCĐ + Quan sát tranh và trò chuyện về nghề làm dịch vụ.
4. Phát triển tình cảm xã hội		
MT80: Trẻ thể hiện mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời các câu hỏi.	- Tham gia các hoạt động múa hát, tập thể dục, chơi đồ chơi... cùng bạn. - Trả lời câu hỏi của cô giáo.	- Hoạt động học: Kỹ năng sống + Dạy trẻ kỹ năng tự tin mạnh dạn ở chỗ đông người. - Hoạt động góc : Trẻ thể hiện mạnh dạn tham gia vào hoạt động góc chơi của mình.
MT81: Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)	- Thực hiện công việc đơn giản được cô giáo giao.	- Chơi và hoạt động theo ý thích: Cát, xếp đồ chơi gọn gàng

MT91: Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn	- Hoạt động ngoài trời: Trẻ biết chơi theo nhóm.
MT92: Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	- Bảo vệ, chăm sóc cây cối, con vật.	- HĐCCĐ: Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân trường.
5. Phát triển thẩm mỹ		
MT96: Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc: thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ: thích nghe kể câu chuyện.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau - Có thái độ vui tươi, thích thú hoặc buồn...thể hiện tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm của bài hát, bản nhạc, thơ, ca dao, tục ngữ, hò vè	- Hoạt động học: Âm nhạc. + Dạy hát: Bác đưa thư vui tính. + Dạy hát: Lớn lên cháu lái máy cày. - Hoạt động chơi: +Biểu diễn các bài hát có nội dung về chủ đề; chơi với các dụng cụ âm nhạc. - Hoạt động chiều: + Biểu diễn văn nghệ.
MT100: Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm	- Hoạt động học: STEAM. + Làm chong chóng - Hoạt động góc: + Góc tạo hình: Vẽ, xé, dán hoa, quả tặng chú bộ đội.
MT103: Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để	- Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản	- Hoạt động học: Tạo hình. + Nặn một số đồ dùng, dụng cụ nghề phổ biến.

tạo thành sản phẩm có một khối hoặc hai khối.		- Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: Tô màu, vẽ, xé, dán làm đồ dùng dụng cụ, sản phẩm của nghề
---	--	--

II. Dự kiến môi trường giáo dục:

*** Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:**

- Trang trí lớp học theo chủ đề: **MỘT SỐ NGHỀ**. Trang trí tranh ảnh liên quan đến chủ đề, bổ xung trang thiết bị, đồ chơi, các nguyên vật liệu từ thiên nhiên (huy động từ cha mẹ trẻ).

*** Dự kiến các góc chơi:**

- Góc nghệ thuật:

- + Rổ, khay, bảng, hồ, kéo...
- + Các loại bút: bút sáp, bút dạ, bút chì màu...
- + Màu khô, đất nặn...
- + Nguyên vật liệu thiên nhiên: que, vỏ sò, ốc, lá khô, rơm rạ....
- + Nguyên liệu tái sử dụng: Miếng xốp, giấy gói hàng, giấy báo, tạp chí, chai lọ....
- + Một số nhạc cụ, đồ chơi âm nhạc.

- Góc đóng vai:

- + Gia đình: Các đồ dùng của cô giáo và học sinh: phấn, bảng...
- + Bán hàng: Rổ, khay đựng, các loại thực phẩm: hoa quả, bánh kẹo, bánh trung thu.... Sách báo tạp chí....

- Góc xây dựng:

- + Giá mở, thảm, chiếu, bàn ghế
- + Các hình, nguyên vật liệu có các kích cỡ khác nhau làm bằng nhựa. Vỏ hộp bánh, hộp sữa...
- + Các nguyên vật liệu thiên nhiên: hạt gạo, vỏ sò, ốc, lá...
- + Vật liệu dễ xâu xỏ: que, hạt, hạt....

- Góc thư viện:

- + Giá sách, bàn, ghế, đệm ngồi
- + Nguyên vật liệu cho trẻ tập làm sách truyện, rối, trang phục...

- Góc học tập:

- + Bàn ghế, giấy trắng, giấy màu..
- + Bút sáp, bút chì, bút dạ...

- Góc khám phá khoa học:

- + Giá để đồ dùng, phương tiện chăm sóc cây, khay, lọ đựng có nắp...
- + Một số cây cảnh (không độc hại) cây trồng ngắn ngày. Một số loại hạt giống
- + Dụng cụ chăm sóc cây: Bình tưới, xẻng nhỏ, khăn lau, xô nhỏ
- + Nguyên liệu đồ dùng chơi với cát nước....

MN232042 hàng rào nhựa .MN232070 bộ đồ chơi bác sĩ .

*** Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp:**

- Khu vực các thiết bị đồ chơi ngoài trời:

- + Cầu trượt, bập bênh, đu quay
- + Nhà bóng
- + Đường ống hoặc lốp ô tô dựng đứng để chui qua.

- Khu vực chơi với cát nước và các vật liệu thiên nhiên:

- + Bể vầy, hồ cát, bồn nước...
- + Các dụng cụ như xẻng xúc cát, xô, khuôn in, chai, lọ...
- + Các nguyên liệu để làm thí nghiệm như xốp, sỏi, màu, xà phòng...

- Khu vườn cổ tích dân gian:

- + Ghế ngồi cho giáo viên và trẻ để tổ chức các hoạt động hát, múa, tạo hình, kể chuyện được ngoài trời
- + Sách truyện tranh, trang phục đóng kịch
- + Các nguyên vật liệu thiên nhiên: Rơm, rạ, cỏ lá...

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 12
Chủ đề nhánh 1: Một số nghề phổ biến

(Thời gian thực hiện: Từ ngày Từ 25/11/2024 đến 29/11/2024)

Thứ Thời điểm	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ, nhắc trẻ chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề có liên quan đến trẻ. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Trò Cho trẻ xem tranh ảnh, băng hình về cô, chú công nhân, nông dân, thợ may. - Thể dục sáng: - Điểm danh				
Hoạt động học	Thể dục VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang. TCVD: Cáo và thỏ.	KPKH Tìm hiểu về nghề sản xuất.	Văn học Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề.	Âm nhạc - Nghe hát: Lớn lên cháu lái máy cày. - TCÂN: Tai ai tinh.	LQVT Nhận biết hình tam giác và hình chữ nhật.
Hoạt động chơi ngoài trời	* Hoạt động chủ định: - Quan sát vườn rau, cánh đồng	* Trò chơi vận động: - Chơi trò chơi vận động: Gieo hạt	- Chơi trò chơi dân gian: Chồng nư, chồng hoa....	* Chơi tự do: - Chơi tự do, chơi với nước, cát.	- Vẽ tự do trên sân - Làm đồ chơi từ những vật liệu thiên

			Chơi theo ý thích.		nhiên (cây, que, lá...)..
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc đóng vai: Gia đình, nhà máy, bán hàng thực phẩm, nông trại trồng rau... - Góc xây dựng: Xây dựng nhà máy; làm vườn cây... - Góc học tập: Xem sách tranh truyện về một số nghề sản xuất; làm sách tranh có liên quan đến chủ đề. - Góc nghệ thuật: +Biểu diễn các bài hát có nội dung về chủ đề; chơi với các dụng cụ âm nhạc. +Tô màu, xé, dán làm một số đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm biểu thị của một số nghề sản xuất. - Góc khoa học/ thiên nhiên: Chơi với cát, sỏi, đá.				
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn cho trẻ biết vệ sinh, rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Biết lau miệng sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, ăn quà chiều. - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Ôn lại bài hát, bài thơ, đồng dao có nội dung về nghề sản xuất. - Nghe đọc thơ, kể chuyện, đồng dao. - Biểu diễn văn nghệ - Làm bài tập trong sách. - Xếp đồ chơi gọn gàng. - Nhận xét nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần.				
Trả trẻ	- Trả trẻ: rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về.				

	- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày
--	---

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC: TUẦN 13

Chủ đề nhánh 2: Nghề dịch vụ

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 02/12/2024 đến 6/12/2024)

Thứ Thời điểm	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ, nhắc trẻ chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ khi thời tiết thay đổi. - Cho trẻ chơi theo ý thích. - Cho trẻ xem tranh ảnh về người làm nghề dịch vụ. Trò chuyện về nghề dịch vụ. - Thể dục sáng: - Điểm danh.				
Hoạt động học	Thể dục VĐCB: Ném xa bằng hai tay TCVD: Chuyển lương thực.	KPXH Tìm hiểu về nghề dịch vụ.	Văn học Thơ: Ước mơ của bé.	Âm nhạc Dạy hát: Bác đưa thư vui tính. Nghe hát: Anh phi công ơi.	LQVT Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm trong phạm vi 3
Hoạt động chơi ngoài trời	* Hoạt động chủ định: - Quan sát tranh và trò chuyện về công việc của người	- Đọc bài thơ về nội dung chủ đề. - Trò chơi vận động: Về đúng nhà,	- Chơi tập làm hướng dẫn du lịch. * Trò chơi vận động:	- Chơi trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê, Chi chi chành chành...	- Trò chơi vận động: Về đúng nhà, Giúp cô tìm bạn... * Chơi theo ý thích. - Vẽ trên sân.

	làm nghề dịch vụ.				- Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Người làm đầu bếp, tập làm hướng dẫn viên du lịch. Tập làm thợ cắt tóc. - Góc xây dựng: Xây dựng, lắp ghép cửa hàng, siêu thị. - Góc nghệ thuật: Tô màu, xé, dán, làm đồ dùng, dụng cụ của nghề dịch vụ. Tô màu trang phục các nghề. - Góc học tập: Xem tranh truyện; làm sách, tranh truyện nghề dịch vụ. - Góc STEAM: Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau và các đồ dùng thay thế để tạo ra sản phẩm.				
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn cho trẻ biết vệ sinh, rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Biết lau miệng sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, ăn quà chiều. - Ôn bài hát, ca dao, đồng dao. - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc. - Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương cuối ngày, cuối tuần, cắm cờ, bé ngoan.				
Trả trẻ	- Trả trẻ: rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 15
Chủ đề nhánh 3: Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 9/12/2024 đến 13/12/2024)

Thứ Thời điểm	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ, nhắc nhở trẻ chào bố mẹ và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề có liên quan đến trẻ (trang phục của trẻ khi thời tiết thay đổi, tình hình học tập và nề nếp sinh hoạt của trẻ). - Chơi theo ý thích tại các góc. - Cho trẻ quan sát góc nổi bật và trò chuyện về “Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12”. - Thể dục sáng: - Điểm danh				
Hoạt động học	.Kĩ năng sống Dạy trẻ kĩ năng gấp quần áo	KPXH Trò chuyện về ngày ngày thành lập QĐND VN 22/12.	Văn học Thơ: Chú giải phóng quân.	STEAM Làm chong chóng	LQVT So sánh chiều rộng của 2 đối tượng
Hoạt động chơi ngoài trời	* Hoạt động chủ định: - Dạo chơi sân trường quan sát thời tiết.	- Trò chuyện về các chú bộ đội. * Trò chơi vận động:	- Chơi trò chơi: Bé làm chú bộ đội, cướp cờ.	- Chơi trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây, Kéo co.	* Chơi tự do: - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.

	- Nhặt lá rụng làm bưu thiếp.				- Vẽ tự do trên sân
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Chơi đóng vai chú bộ đội; cửa hàng bán đồ dùng, dụng cụ của chú bộ đội. - Góc xây dựng: Xây dựng doanh trại chú bộ đội. - Góc nghệ thuật: Vẽ, xé, dán hoa, quà tặng chú bộ đội. - Góc học tập: Làm sách, tranh về chú bộ đội. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh ở góc thiên nhiên.				
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn cho trẻ biết vệ sinh, rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Biết lau miệng sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, ăn quà chiều. - Ôn luyện bài đã học buổi sáng. - Làm bài tập trong sách. - Xếp đồ chơi gọn gàng. - Chơi ở các góc theo ý thích. - Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương cuối ngày, cuối tuần, cắm cờ, bé ngoan.				
Trả trẻ	- Trả trẻ: rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và các hoạt động của trẻ trong ngày				

KẾ HOẠCH TUẦN 16
Chủ đề nhánh 4: Nghề truyền thống

(Thời gian thực hiện: Từ ngày Từ 9/12/2024 đến 13/12/2024)

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ cất đồ chơi cá nhân. - Cho trẻ làm quen với các góc chơi trong lớp. - Trò chuyện về chủ đề “Nghề truyền thống ” + Cho trẻ quan sát góc nổi bật và trò chuyện về một số nghề truyền thống . - Thể dục sáng: - Điểm danh				
Hoạt động học	Thể dục VĐCB: Chạy đổi hướng theo đường dích dắc. TCVĐ: Cướp cờ	KPKH Tìm hiểu một số nghề truyền thống quen thuộc.	Văn học Thơ: Em làm thợ xây.	Tạo hình Nặn cái đĩa .	LQVT Ghép tương ứng 1-1
Hoạt động chơi ngoài trời	* Hoạt động chủ định: - Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân trường.	- Quan sát tranh và trò chuyện về một số nghề phổ biến. - Nhặt lá rụng làm đồ chơi	* Trò chơi vận động: - Chơi trò chơi vận động: Cảnh sát giao thông.	- Chơi trò chơi dân gian: : Bịt mắt bắt dê, Rồng rắn lên mây, Mèo đuổi chuột	* Chơi tự do: - Vẽ tự do trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc đóng vai: Chơi gia đình, lớp học, khám bệnh... Đóng vai cô chú công nhân, nông dân. * Góc xây dựng: Xây dựng nhà, lắp ghép khu công nghiệp. * Góc học tập: Xem tranh truyện liên quan đến chủ đề; nghe đọc truyện tranh; đọc lại các bài thơ, ca dao, đồng dao đã học.				

	* Góc nghệ thuật: Tô màu, vẽ, xé, dán làm đồ dùng dụng cụ, sản phẩm của nghề. * Góc khoa học/ thiên nhiên: Chơi với cát sỏi; gieo hạt, chăm sóc cây xanh.
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn cho trẻ biết vệ sinh, rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Biết lau miệng sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, quà chiều. - Ôn luyện các hoạt động buổi sáng. - Bé làm quen với sách. - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Cát, xếp đồ chơi gọn gàng. - Biểu diễn văn nghệ. - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần. Phát bé ngoan cho trẻ.
Trả trẻ	- Trả trẻ: rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày

